

Số: 257 /KH-UBND

Bình Thuận, ngày 20 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ; xác định được nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm về phát triển hợp tác xã (HTX) nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhân dân trong phát triển khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, sự đồng thuận xã hội trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ và cũng là căn cứ để địa phương triển khai thực hiện phát triển HTX nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành phải bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ; xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp gắn với việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới phù hợp với chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển hợp tác xã nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tham gia, đưa hợp tác xã nông nghiệp trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu thành lập mới từ 20 HTX nông nghiệp trở lên/năm, số lượng thành viên HTX nông nghiệp tăng bình quân 4%/năm và doanh thu lợi nhuận bình quân của một HTX nông nghiệp tăng 3-5%/năm; 80% số cán bộ chủ chốt của HTX nông nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, trong đó 50% tỷ lệ cán bộ quản lý HTX nông nghiệp đạt trình độ sơ cấp, trung cấp trở lên; lựa chọn 05 HTX để xây dựng mô hình HTX nông nghiệp phát triển bền vững, hiệu quả.

- Số HTX nông nghiệp hoạt động kinh doanh ổn định và có lãi từ 80% trở lên; tăng số lượng HTX nông nghiệp tốt, khá; giảm dần số lượng HTX nông nghiệp yếu kém. Giải thể HTX nông nghiệp đã ngừng hoạt động (chỉ tồn tại trên danh nghĩa). 100% các HTX nông nghiệp được tiếp cận thông tin thị trường, thông tin khoa học và công nghệ, thông tin về đất đai, tài nguyên, môi trường,...

- Hỗ trợ từ 20-30% HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, có sản phẩm tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), du lịch nông thôn và 15% HTX nông nghiệp có ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất, chế biến sản phẩm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý, thành viên HTX nông nghiệp

Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kỹ năng quản lý HTX nông nghiệp thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; bồi dưỡng kiến thức sản xuất nông nghiệp an toàn, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý và thành viên HTX nông nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp liên kết hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị sản xuất,

kinh doanh cho HTX nông nghiệp; phát triển đội ngũ tư vấn, lực lượng khuyến nông cộng đồng tham gia hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp. Triển khai thực hiện các chính sách thu hút lao động trẻ, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung cấp vào làm việc trong các HTX nông nghiệp.

2. Xây dựng mô hình HTX nông nghiệp phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả, phù hợp ngành hàng, sản phẩm theo liên kết chuỗi giá trị, sản phẩm OCOP của tỉnh

- Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng tối thiểu 05 mô hình HTX nông nghiệp phát triển bền vững, hiệu quả. Ưu tiên hỗ trợ phát triển mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới, hoạt động hiệu quả, gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị quy mô lớn, cung cấp nguyên liệu đầu vào, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về sản lượng, chất lượng, phục vụ thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Xây dựng mô hình HTX nông nghiệp gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý HTX, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất, phân loại, sơ chế sản phẩm nông nghiệp.

- Dự kiến 05 HTX nông nghiệp được lựa chọn tham gia xây dựng mô hình, gồm:

(1) HTX Thanh long sạch Hòa Lệ (thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, có 14 thành viên) hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, mua bán, chế biến trái thanh long;

(2) HTX Thanh long Hàm Đức (xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, có 17 thành viên) hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến trái thanh long;

(3) HTX Dịch vụ sản xuất thanh long Hàm Kiệm (xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, có 11 thành viên) hoạt động trong lĩnh vực bán buôn phân bón, sản xuất, mua bán, chế biến trái thanh long;

(4) HTX Thanh long Thuận Tiến (xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, có 12 thành viên) hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu trái thanh long tươi;

(5) HTX Dịch vụ sản xuất thanh long Hàm Minh 30 (xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, có 11 thành viên) hoạt động trong lĩnh vực bán buôn phân bón, sản xuất, mua bán, chế biến trái thanh long.

3. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển HTX nông nghiệp

- Triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi về đất đai đối với HTX nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho HTX nông nghiệp thuê đất ổn định, lâu dài, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ; triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích HTX nông nghiệp tập trung, tích tụ đất đai; hình thành vùng nguyên liệu tập trung, quy mô đủ lớn, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX nông nghiệp được chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất xây dựng cơ sở hạ tầng (kho, nhà xưởng, cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm...) gắn với điều kiện thực tiễn và phương án sản xuất, kinh doanh của HTX nông nghiệp theo quy định hiện hành.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, phí, lệ phí để HTX nông nghiệp và thành viên HTX nông nghiệp biết và tiếp cận được chính sách ưu đãi hiện hành. Tạo điều kiện thuận lợi để HTX nông nghiệp tiếp cận các nguồn vốn tín dụng; tăng cường tư vấn, hỗ trợ HTX nông nghiệp vay vốn; có cơ chế ưu tiên tiếp cận vốn đối với HTX nông nghiệp chủ lực của tỉnh; tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động tín dụng nội bộ HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ HTX nông nghiệp ứng dụng khoa học, quy trình sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, giảm phát thải nhà kính, kinh tế tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích, hỗ trợ HTX nông nghiệp tham gia phát triển vùng nguyên liệu, hình thành liên kết chuỗi giá trị nông sản; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi gắn với phát triển vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tạo điều kiện cho HTX nông nghiệp tham gia các chương trình, đề án, dự án phát triển sơ chế, chế biến quy mô nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm, mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX nông nghiệp. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng phục vụ nông nghiệp theo quy hoạch, trong đó bố trí phù hợp với các cơ sở tập kết nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản và phụ phẩm nông nghiệp cho các HTX nông nghiệp.

4. Tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho phát triển bền vững HTX nông nghiệp, thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển HTX

- Lồng ghép nội dung hỗ trợ HTX nông nghiệp vào các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, chương trình phát

triển kinh tế nông thôn; hỗ trợ xây dựng và phát triển các loại hình hợp tác khác trong lĩnh vực nông nghiệp. Tạo điều kiện để người nông dân tìm hiểu, trao đổi thông tin, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, xây dựng lòng tin trong hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

- Hỗ trợ hoạt động ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi theo quy định; truy xuất nguồn gốc sản phẩm; xúc tiến thương mại; đào tạo, tập huấn cho cán bộ quản lý, thành viên HTX nông nghiệp; hỗ trợ áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm; xúc tiến thương mại và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu, tôn vinh, khen thưởng HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả và tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định về quản lý HTX nông nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh bố trí kinh phí ngân sách tỉnh từng năm; bố trí lồng ghép nguồn kinh phí sự nghiệp của các Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn kinh phí các chương trình, dự án đầu tư công và kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương và nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện, lồng ghép đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra. Hàng năm báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp gửi Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tốt công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của việc phát triển HTX nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nội dung như sau:

- a) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Thuận để xuất, tổ chức thực hiện chính sách tín dụng trên địa bàn tỉnh;
- b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chính sách khoa học, công nghệ;
- c) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp theo quy định của Luật Hợp tác xã và Luật Đầu tư công;
- d) Phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi về đất đai;
- d) Phối hợp với Cục thuế tỉnh tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, ưu đãi thuế;
- e) Phối hợp với Liên minh HTX tỉnh tổ chức các nội dung liên quan đến việc nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý HTX, thành viên HTX nông nghiệp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị và địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Lưu: VT, KT.Huy

